

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày: 22-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC-TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bé Mười

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Diệu Hiền và ông Nguyễn Thanh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quốc Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Châu Thanh B**, sinh năm 1996 tại tỉnh Đồng Tháp

Nơi cư trú: Ấp T, xã K, huyện V, tỉnh Đồng Tháp

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12

Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Châu Văn D, sinh năm 1961 và bà Ung Thị C, sinh 1965

Anh, chị, em: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1989

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không

Hiện bị cáo tại ngoại; áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Chị Trần Thanh P, sinh năm 1989 (*có mặt*)

Nơi cư trú: Ấp Q, xã X, thành phố V1, tỉnh Vĩnh Long

Chỗ ở: Khóm T, phường M, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

- Người làm chứng:

+ **Chị Lê Thị T1**, sinh năm 1976 (*có mặt*)

Nơi cư trú: Khóm T, phường M, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

+ **Anh Phạm Quang L1**, sinh năm 2000 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp G, xã K, huyện V, tỉnh Đồng Tháp

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 02/11/2018, Phạm Quang L1 điều khiển xe mô tô biển số 66K2-7902 chở Châu Thanh B từ xã K, huyện V, tỉnh Đồng Tháp đến quán N tọa lạc khóm T, phường M, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp để uống cà phê. Khi đến quán B hỏi chị Lê Thị T1 là chủ quán có tiếp viên nữ không. Chị T1 trả lời không có tiếp viên nữ. Sau đó cả hai đi tìm quán khác, còn chị T1 đi mua đồ ở tiệm tạp hóa gần quán.

Đến khoảng 07 giờ 30 phút, L1 chở B quay lại quán N, lúc này L1 đậu xe ở lề đường, còn B thấy trong quán không có ai nên đi vào trong nhà sau để tìm chủ quán. Khi đến nhà bếp, B thấy chị Trần Thanh P đang ngủ trong mùng, có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu xanh bạc đang sạc pin ở trong mùng phía dưới chân của chị P. Thấy vậy B cầm dây sạc kéo lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi ra. Lúc này chị T1 về tới thấy B từ trong quán đi ra nên hỏi, B trả lời vào tìm chủ quán. Sau đó B và L1 đi đến quán K2 cách quán N khoảng 50 mét vào uống cà phê. Khi chị P thức dậy phát hiện mất điện thoại nên nói cho chị T1 biết. Do nghi B là người lấy điện thoại nên chị P cùng với chị T1 đến quán K2 gặp B hỏi có lấy điện thoại không thì B trả lời không có lấy. Sau đó B leo lên xe mô tô kêu L1 chở đi về, nhưng bị chị Phương và chị T1 kéo xe mô tô lại, trong lúc giằng co, điện thoại mà B lấy của chị P từ trong túi quần của B rơi xuống đất. Chị P đến nhặt điện thoại thì B ngăn lại rồi nhặt lấy điện thoại chạy thoát. Thấy vậy chị T1 giữ L1 cùng với xe mô tô biển số 66K2-7902 và trình báo sự việc đến Công an phường M, thành phố Sa Đéc.

Quá trình điều tra B giao nộp lại điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7 Pro bên trong có 02 sim chiếm đoạt của chị P cho Cơ quan điều tra.

Tại biên bản và kết luận và định giá tài sản số 42/HĐ.ĐGTS ngày 15/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sa Đéc kết luận:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu xanh bạc đã qua sử dụng trị giá 3.400.000 đồng;

- 01 sim điện thoại trị giá 80.000 đồng;

- 01 sim điện thoại trị giá 60.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản là **3.540.000 đồng**.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sa Đéc đã trao trả 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu xanh bạc cùng 02 sim điện thoại cho chị P nhận lại xong, chị P không có yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSND-TPSD ngày 28/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố bị cáo **Châu Thanh B** về tội “**Trộm cắp tài sản**” theo **Khoản 1 Điều 173** của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Châu Thanh B** về tội “**Trộm cắp tài sản**” với mức án từ **06 tháng tù đến 09 tháng tù**.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận, **xin giảm nhẹ hình phạt**.

Bị hại không có ý kiến tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với bản kết luận định giá tài sản số 42/HĐ.ĐGTS ngày 15/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sa Đéc và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Qua đó đủ cơ sở xác định: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 02/11/2018 tại quán N tọa lạc khóm T, phường M, thành phố S, Châu Thanh B đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro bên trong có 02 sim điện thoại, tổng trị giá tài sản là **3.540.000 đồng** của chị Trần Thanh P là nhằm mục đích tư lợi cá nhân.

Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là người đã thành niên nên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi xâm phạm trái pháp luật tài sản của người khác, dù bằng hình thức nào, đều vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý. Thế nhưng, do bản tính tham lam, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản, nên bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản nhằm mục đích tư lợi cá nhân.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích tư lợi cá nhân. Thủ đoạn thực hiện tội phạm của bị cáo táo bạo, liều lĩnh: Thời gian phạm tội là vào buổi sáng, địa điểm phạm tội là tại quán N tọa lạc khóm T, phường M, thành phố S,

thường xuyên có khách ra vào quán, có bị hại đang ngủ ở kế bên, nếu chiếm đoạt tài sản sẽ dễ bị phát hiện, bị nghi ngờ và bị bắt, nhưng bị cáo không sợ sệt, không sợ bị phát hiện. Lợi dụng việc bị hại đang ngủ và để điện thoại ở kế bên, phía trước quán không có người nên bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản rồi đem cất giấu, sau đó bị phát hiện.

Bị cáo là thanh niên, tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe. Lẽ ra bị cáo phải biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, cố gắng lao động, làm ăn chân chính để tạo ra của cải vật chất, phục vụ nhu cầu bản thân, phụ giúp gia đình. Thế nhưng, với bản tính tham lam, xem thường pháp luật nên bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của chị P để rồi đi vào con đường phạm tội.

[2] Từ những phân tích trên cho thấy, hành vi của bị cáo là đủ yếu tố cấu thành tội **“Trộm cắp tài sản”** theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....”

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là táo bạo liều lĩnh, thể hiện sự xem thường pháp luật. Bị cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Xét thấy, phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, tôn trọng tài sản của người khác, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] *Về tình tiết tăng nặng:* Không.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đã giao nộp tài sản cho bị hại nhận xong, vì vậy cần áp dụng Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Đã giải quyết xong.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Đã xử lý xong

[7] *Về án phí:* Bị cáo Châu Thanh B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Đối với Phạm Quang L1 quá trình điều tra xác định L1 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo B nên không xem xét xử lý.

Đối với xe mô tô biển số 66K2-7902 quá trình điều tra xác định xe mô tô trên thuộc sở hữu của ông Trần Đông H2, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo B nên cơ quan điều tra đã trao trả lại cho ông H2 nhận xong.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Châu Thanh B** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt: Bị cáo **Châu Thanh B** mức án **06 tháng tù** (*Sáu tháng tù*). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết và xử lý xong.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016

Bị cáo **Châu Thanh B** nộp **200.000 đồng** án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, bị cáo, **bị hại** có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh DT; (1b)
- VKSND TP Sa Đéc; (2b)
- Công an TP Sa Đéc; (4b)
- Chi cục THA TP Sa Đéc; (1b)
- Sở Tư pháp; (1b)
- Thi hành án phạt tù; (1b)
- Những người tham gia tố tụng; (2b)
- Lưu VT, TP; (2b)
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Nguyễn Bé Mười